

Số: /KH - SYT

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh**  
**trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023**

Thực hiện Chương trình số 4235/CTr-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh về điều chỉnh mức sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030;

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023 cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nâng cao nhận thức của lãnh đạo, cấp ủy, chính quyền các cấp, các ban ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh về vai trò, tầm quan trọng, của công tác dân số đối với sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội của địa phương; thực trạng mức sinh của tỉnh trong những năm gần đây và một số giải pháp thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới;

Duy trì mức giảm tỷ lệ sinh hàng năm, phấn đấu đạt mức sinh thay thế trên phạm vi toàn tỉnh, tiến tới đưa Bắc Giang ra khỏi nhóm các tỉnh có mức sinh cao, bảo đảm thực hiện hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch hành động giai đoạn 2021-2025 của tỉnh thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

**2. Yêu cầu**

Tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình, ưu tiên tập trung các hoạt động ở những địa bàn đông dân, có mức sinh và tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên cao, địa bàn đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong tỉnh.

**II. NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền**

1.1. Thống nhất nhận thức trong lãnh đạo và chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về nội dung cuộc vận động thực hiện mỗi cặp vợ chồng sinh đủ 2 con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

1.2. Tổ chức các hội nghị cung cấp thông tin về tình hình công tác dân số nói chung và thực trạng mức sinh của tỉnh trong những năm gần đây và một số giải pháp thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh trên địa bàn tỉnh trong

thời gian tới cho lãnh đạo cấp ủy, chính quyền các cấp, các ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh.

1.3. Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, địa phương để cụ thể hóa nội dung, chính sách dân số (không sinh con thứ 3 trở lên) và quy định của pháp luật về cấm lựa chọn giới tính thai nhi trong quy định, quy chế của các cơ quan, đơn vị và trong hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố để tổ chức thực hiện. Xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm chính sách dân số.

1.4. Tham mưu giao chỉ tiêu quy mô dân số, mức giảm tỷ lệ sinh, tỷ lệ sinh con lần thứ 3 trở lên cho các huyện, thành phố và chỉ đạo tổ chức giao chỉ tiêu kế hoạch năm cho các xã, phường, thị trấn để tổ chức thực hiện; đôn đốc, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện

## **2. Đẩy mạnh truyền thông, vận động thay đổi hành vi**

Phối kết hợp với các ban, ngành, đoàn thể, địa phương trong tỉnh để đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động thay đổi hành vi trong thực hiện các chính sách dân số.

### **2.1. Về nội dung tuyên truyền**

Tập trung tuyên truyền Nghị quyết, chính sách, định hướng, nhiệm vụ công tác dân số trong thời kỳ mới: Nghị quyết số 21-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp với các vùng, đối tượng đến năm 2030 của Chính phủ và các văn bản, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh thực hiện công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

Chú trọng tuyên truyền về thực trạng mức sinh và mục tiêu giảm sinh của tỉnh; tư vấn về lợi ích của việc sinh ít con, ý nghĩa của việc thực hiện kế hoạch hóa gia đình (KHHGD) và chăm sóc sức khỏe sinh sản (SKSS), chú trọng nhóm đối tượng vị thành niên, thanh niên (VTN-TN); tập trung tuyên truyền về hậu quả của tình trạng tảo hôn, vận động không sinh dày, sinh nhiều con. Đặc biệt chú trọng đến các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ đã có 2 con một bề là gái.

Xây dựng thông điệp truyền thông phù hợp cho từng nhóm đối tượng ở từng ngành, từng địa phương và lứa tuổi. Chuyển tải thông điệp “**Dừng lại ở hai con để nuôi dạy cho tốt**” tới các tầng lớp nhân dân.

### **2.2. Về hình thức tuyên truyền**

Phối hợp với các ban, ngành đoàn thể...tổ chức các hội nghị tuyên truyền về công tác dân số nói chung, đặc biệt là Chương trình điều chỉnh mức sinh cho các nhóm đối tượng là cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên và học sinh sinh viên....Từ đó tạo sự lan tỏa và dư luận đồng tình trong xã hội về việc thực hiện tốt các chính sách, công tác dân số của tỉnh.

Phối hợp tổ chức hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, hội thi tìm hiểu về kiến thức dân số, bình đẳng giới, chăm sóc SKSS cho VTN-TN, KHHGD tại các trường trong tỉnh.

Phối hợp xây dựng các phóng sự, tin bài tuyên truyền về hệ lụy mức sinh cao, sinh nhiều con đối với gia đình và xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng; Thông tin các hoạt động của Chương trình được triển khai trên địa bàn toàn tỉnh qua các kênh truyền thông đại chúng, Internet (Website của Sở Y tế và Chi cục Dân số - KHHGD)...; Nhân bản, xây dựng các sản phẩm truyền thông phù hợp.

### **3. Tổ chức thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, khuyến khích**

Tiếp tục thực hiện chính sách khen thưởng hàng năm của tỉnh nhằm kịp thời động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số ở địa phương, cơ sở.

Tiếp tục phối hợp tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định 39/2015/NĐ-CP về hỗ trợ phụ nữ nghèo là người dân tộc thiểu số sinh con đúng chính sách dân số ở các địa bàn triển khai thực hiện.

Bảo đảm các chế độ, chính sách cho các nhóm đối tượng được hưởng lợi từ dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD theo quy định hiện hành.

### **4. Mở rộng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và các dịch vụ liên quan**

Phổ cập dịch vụ KHHGD, chăm sóc SKSS tới mọi người dân, cung cấp phương tiện tránh thai (PTTT), thuốc thiết yếu, vật tư y tế tiêu hao theo quy định cho đối tượng thuộc diện miễn phí, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa trong cung cấp PTTT và dịch vụ KHHGD nhằm đáp ứng nhu cầu của mọi đối tượng, đảm bảo thực hiện chỉ tiêu hàng năm về dịch vụ KHHGD.

Chú trọng cung cấp PTTT, dịch vụ KHHGD, chăm sóc SKSS thân thiện cho VTN-TN, công nhân lao động tại các khu công nghiệp.

Thực hiện tư vấn, kiểm tra sức khỏe, phát hiện, tư vấn về phòng tránh thai và điều trị nguy cơ sinh con bị dị tật hoặc mắc bệnh hiểm nghèo cho người chuẩn bị kết hôn sống ở vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

### **5. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành Chương trình**

Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số cơ sở về Chương trình điều chỉnh mức sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030.

Củng cố, hoàn thiện hệ thống thông tin chuyên ngành dân số. Cung cấp thông tin biến động dân số, thực trạng mức sinh cho các cơ quan truyền thông và cơ quan quản lý làm cơ sở hoạch định, xây dựng chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và địa phương.

Đánh giá việc thực hiện chương trình để rút ra bài học kinh nghiệm, nâng cao kết quả, hiệu quả triển khai Chương trình trong những năm tiếp theo.

### **III. KINH PHÍ**

1. Tại tuyến tỉnh: Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn chi sự nghiệp y tế năm 2023 đã được Sở Y tế phân bổ.

2. Tại tuyến huyện và cơ sở: Từ nguồn ngân sách của địa phương và nguồn kinh phí khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Đề nghị các Sở, ban, ngành**

Thực hiện lồng ghép các hoạt động truyền thông dân số với các hoạt động thường xuyên của sở, ban, ngành. Chỉ đạo theo ngành dọc cụ thể hóa các nội dung, chính sách dân số trong quy định, quy chế của cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện. Xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm chính sách dân số.

Phối hợp với Sở Y tế (Chi cục Dân số - KHHGD) tổ chức các hoạt động truyền thông chuyên đề về công tác dân số.

#### **2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động thành viên, hội viên tích cực hưởng ứng thực hiện tốt chính sách dân số và phối kết hợp thực hiện các hoạt động theo kế hoạch.

#### **3. Đề nghị UBND các huyện, thành phố**

Quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, kế hoạch về mức giảm sinh và giảm tỷ lệ sinh con lần thứ 3 trở lên trên địa bàn. Tiếp tục tăng cường chỉ đạo đưa việc thực hiện chính sách dân số về số con và không lựa chọn giới tính thai nhi vào hương ước, quy ước, quy chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh đến năm 2030 tại địa phương.

Tiếp tục chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn tăng cường phối kết hợp và thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu công tác dân số; Coi việc hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch, thực hiện tốt chính sách dân số là tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu. Xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm chính sách dân số.

#### **4. Các cơ quan, đơn vị trong ngành**

##### **4.1. Chi cục Dân số - KHHGD**

Chủ trì phối hợp với phòng Kế hoạch - Tài chính, Nghiệp vụ Y tham mưu, triển khai và tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trực tiếp ký kết hợp đồng trong tổ chức các hoạt động theo kế hoạch.

Hướng dẫn, chỉ đạo, phối hợp triển khai các hoạt động chuyên môn tại cơ sở. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo đúng quy định.

#### **4.2. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố**

Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình và tham mưu UBND huyện, thành phố bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để triển khai các hoạt động thuộc Chương trình điều chỉnh mức sinh, đồng thời lồng ghép các nội dung trong kế hoạch vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2023 của đơn vị. Đánh giá kết quả thực hiện làm cơ sở xây dựng kế hoạch năm tiếp theo.

#### **4.3. Trung tâm Y tế các khu công nghiệp tỉnh**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho công nhân lao động trong độ tuổi sinh đẻ ở các khu công nghiệp trong tỉnh.

#### **4.4. Các đơn vị trong ngành**

Đưa nội dung chính sách dân số vào quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị và tổ chức công đoàn để thực hiện, đồng thời coi đây là một tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng của tập thể, cá nhân hàng năm.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công văn số 2246/SYT-CCDS ngày 02/11/2020 của Sở Y tế về chấn chỉnh tình trạng vi phạm chính sách dân số và xác nhận không đủ điều kiện thực hiện các biện pháp KHHGD./.

#### **Nơi nhận:**

- Tổng cục Dân số-KHHGD ( Vụ Quy mô Dân số);
- Các Sở, ban, ngành, cơ quan liên quan;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội;
- UBND các huyện, thành phố;
- Giám đốc, các PGĐ;
- Chi cục Dân số - KHHGD;
- Phòng KHTC, NVY;
- Các đơn vị trong ngành;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Thu Hương**

**DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN NHẬN VĂN BẢN**

1. Ban tuyên giáo Tỉnh ủy
2. Báo Bắc Giang
3. Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh
4. Đảng ủy Các cơ quan tỉnh
5. Sở Giáo dục & Đào tạo
6. Sở Thông tin & Truyền thông
7. Sở Tư pháp
8. Sở Lao động - Thương binh và xã hội
9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
10. Ủy ban MTTQ tỉnh
11. Cục Thống kê
12. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh
13. Hội Nông dân tỉnh
14. Tỉnh Đoàn thanh niên
15. Liên đoàn Lao động tỉnh
16. UBND các huyện, thành phố
17. Các đơn vị trong ngành